

Bản án số: 128/2020/HS-PT

Ngày: 26 - 11 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Vân**

Các Thẩm phán: 1. Ông **Trần Văn Đạt;**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thái D1**

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Võ Văn T, Lại Thị B, Nguyễn Thị B1, Trần Thanh P, Trần Minh G do có kháng cáo của bị cáo Trần Thanh P, Trần Minh G và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G1, tỉnh Tiền Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo:

1. Võ Văn T (Tới), sinh 1977, tại Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp 5, xã B2, thị xã G1, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đi ghe; Trình độ: 1/12; Con ông Võ Văn Kiệp, sinh 1953 và bà Nguyễn Thị K, sinh 1954; Vợ: Huỳnh Thị Kim L, sinh 1980; Có 02 con cùng sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 25/02/2020 đến ngày 11/5/2020 cho tại ngoại,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lại Thị B, sinh 1970, tại Tiền Giang; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Ấp 5, xã B2, thị xã G1, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ: 9/12; Con ông Lại Văn Đ, sinh 1949 và bà Huỳnh Thị C, sinh 1951; CH3, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị B1, sinh 1957, tại Tiền Giang; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Ấp 5, xã B2, thị xã G1, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ: 1/12; Con ông Nguyễn Văn M, sinh 1931 và bà Huỳnh Thị T, sinh 1932; CH3: Võ Văn Đ1, sinh 1949; Con: có 05 con, lớn nhất sinh 1977, nhỏ nhất sinh 1990; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Thanh P, sinh 1985, tại thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: E6/175 Ấp 5, xã Đ2, H4ện B3, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ: 9/12; Con ông Trần Thanh L1, sinh 1952 và bà Lê Thị Thanh T2, sinh 1957; Vợ: Nguyễn Thị G3, sinh 1987; Con: 01 con sinh 2013; Tiền án, tiền sự: Không có; Ngày 21/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã G1 xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị tạm giam ngày 27/4/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Minh G (Nhánh), sinh 1988, tại Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp 5, xã B2, thị xã G1, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ: 8/12; Con ông Trần Văn R, sinh 1955 và bà Huỳnh Thị N, sinh 1954; Vợ: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Ngày 21/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã G1 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị tạm giữ ngày 12/3/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P: Luật sư Nguyễn Văn Thạnh, Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Ngoài ra, bản án còn có bị cáo Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Kim H3, Nguyễn Quốc C3, Võ Văn H4, Lê Mộng T3, Nguyễn Thị G4, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Minh H4, Nguyễn Minh S, Nguyễn Văn D1, Trần Văn Đ2, Nguyễn Kim H5 không có kháng cáo.

NỘI D2 VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội d2 vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 16/4/2018, Đội Cảnh sát hình sự - Công an thị xã G1 phối hợp Công an xã B2, thị xã G1 tiến hành bắt quả tang tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà của bị cáo Võ Văn T. Tụ điểm này do bị cáo Võ Văn T cùng vợ là bị cáo Huỳnh Thị Kim L tổ chức. Những người đến tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài 3 lá (bài cào), có 05 người ngồi tụ để trực tiếp đánh bạc, mỗi người làm cái 02 ván và làm cái xoay vòng; 08 người tham gia với hình thức là ké vào các tụ, cụ thể như sau:

* 05 người ngồi tụ gồm: Bị cáo Võ Văn H4, Phạm Thị Lệ D2, bị cáo Nguyễn Quốc C3, bị cáo Nguyễn Thị C3 và bị cáo Nguyễn Kim H3.

* 08 người tham gia với hình thức ké vào các tụ gồm: Bị cáo Trần Minh G, bị cáo Lê Mộng T3, bị cáo Nguyễn Thị B1, bị cáo Nguyễn Thị G4, bị cáo Lại Thị B, bị cáo Lê Hoàng M1, bị cáo Trần Thanh P; bị cáo Võ Minh H4.

Qua điều tra, các bị can đã khai báo trước Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã G1 như sau:

1. Bị cáo Võ Văn T khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, bị cáo và bị cáo Huỳnh Thị Kim L có đứng ra tổ chức đánh bạc tại nhà. Bị cáo làm nhiệm vụ cảnh giới, đi vòng quanh bên ngoài khi phát hiện có lực lượng Công an tới sẽ thông báo cho các con bạc biết, còn bị cáo Huỳnh Thị Kim L ở nhà tại chỗ đánh bạc để lấy tiền “xâu” của các con bạc. Hình thức đánh bạc sử dụng Lại bài tây 52 lá để đánh bài cào ba lá, mỗi người làm cái 02 ván và xoay vòng. Người nào làm cái bị cáo Huỳnh Thị Kim L thu tiền xâu là 10.000 đồng, trường hợp người làm cái thắng thì thu tiền xâu là 20.000 đồng, nếu người làm cái thua thì có khi không thu 10.000 đồng. Bị cáo tổ chức đánh bạc từ ngày 27, 28 tết âm lịch năm 2018 cho đến khi bị bắt nhưng không liên tục do vợ CH3 bị cáo có thời gian đi bắt ốc. Số tiền thu lợi bất chính từ hoạt động tổ chức đánh bạc là bao nhiêu thì không biết vì người trực tiếp lấy tiền là bị cáo Huỳnh Thị Kim L. Số tiền 10.190.000 đồng mà lực lượng công an thu giữ được tại nhà bị cáo thì bị cáo không có mặt nên không biết là thu ở vị trí nào và tiền đó là của ai thì bị cáo cũng không biết.

2. Bị cáo Huỳnh Thị Kim L khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, bị cáo và bị cáo Võ Văn T có tổ chức đánh bạc tại nhà của bị cáo Võ Văn T. Bị cáo Võ Văn T làm nhiệm vụ cảnh giới, đi vòng quanh bên ngoài khi phát hiện có lực lượng công an tới sẽ thông báo cho các con bạc biết, còn bị cáo ở nhà tại chỗ đánh bạc để lấy tiền “xâu” của các con bạc. Hình thức đánh bạc sử dụng loại bài tây 52 lá để đánh bài cào ba lá, mỗi người làm cái 02 ván và xoay vòng. Người nào làm cái bị cáo thu tiền xâu là 10.000 đồng, trường hợp người làm cái thắng thì thu 20.000 đồng, nếu người làm cái thua thì có khi không thu 10.000 đồng. Bị cáo Võ Văn T tổ chức đánh bạc từ ngày 27, 28 tết âm lịch năm 2018 cho đến khi bị bắt nhưng không liên tục do vợ CH3 bị cáo Võ Văn T có thời gian đi bắt ốc. Theo bị cáo trình bày, tổng số ngày mà vợ CH3 của bị cáo đứng ra tổ chức đánh bạc là khoảng 30 ngày, mỗi ngày sau khi trừ tất cả các chi phí phục vụ cho việc đánh bạc, mỗi ngày trung bình bị cáo thu lợi bất chính được 200.000 đồng. Như vậy, trong 30 ngày bị cáo thu được số tiền 6.000.000 đồng. Số tiền 10.190.000 đồng mà lực lượng công an thu giữ được tại nhà của bị cáo khi bắt đánh bài thì hoàn toàn không biết. Về số tiền 7.700.000 đồng trong túi áo khoác treo trên tường tại nhà của bị cáo, bị cáo trình bày chiếc áo khoác là của bị cáo, nhưng số tiền trên là của ai thì không biết.

3. Bị cáo Nguyễn Kim H3 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền và trực tiếp ngồi tụ để đánh bạc. Số tiền bị cáo đánh bạc mỗi ván là từ 500.000 đồng trở xuống. Bị cáo trình bày số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 3.000.000 đồng, số tiền này là do bị cáo và bị cáo Lại Thị B hùng lại, mỗi người 1.500.000 đồng. Trong quá trình đánh bài, bị cáo bị thua 700.000 đồng, còn lại 2.300.000 đồng khi bị Công an đến bắt thì bị cáo đã ném lại CH4 bạc. Số tiền 13.860.000 đồng thu được trong người của bị cáo là tiền cá nhân, không sử dụng vào việc đánh bạc.

4. Bị cáo Lại Thị B khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, bị cáo không trực tiếp tham gia đánh

bài mà hùn tiền với bị cáo Nguyễn Kim H3 mỗi người 1.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Kim H3 ngồi tù đánh bài, còn bị cáo thì ngồi bên ngoài xem. Số tiền 10.051.000 đồng thu được trong người của bị cáo là tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc.

5. Bị cáo Nguyễn Thị C3 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền và trực tiếp ngồi tù để đánh bạc. Số tiền đánh bạc mỗi ván là 200.000 đồng. Bị cáo khai số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 800.000 đồng nhưng đã thua hết, số tiền 26.490.000 đồng thu được trong người của bị cáo là tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc.

6. Bị cáo Nguyễn Quốc C3 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền và trực tiếp ngồi tù để đánh bạc. Số tiền bị cáo đánh bạc mỗi ván là 200.000 đồng. Số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 300.000 đồng nhưng đã thua hết, số tiền 29.800.000 đồng thu được trong người của bị cáo là tiền lấy hàng hóa của ông Nguyễn Minh S nhờ bị cáo giữ dùm, số tiền này không sử dụng để đánh bạc.

7. Bị cáo Võ Văn H4 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền và trực tiếp ngồi tù để đánh bạc. Số tiền bị cáo đánh bạc mỗi ván là 200.000 đồng. Số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 300.000 đồng, số tiền 5.770.000 đồng thu được trong người của bị cáo là tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc.

8. Bị cáo Nguyễn Thị B1 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức ké vào các tù đang ngồi đánh trực tiếp (ké tù của bị cáo Nguyễn Thị C3). Số tiền đánh bạc mỗi ván là 200.000 đồng, tiền dùng để tham gia đánh bạc là 600.000 đồng và bị thua hết.

9. Bị cáo Trần Minh G khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức ké các tù đang ngồi đánh trực tiếp (ké tù của bị cáo Nguyễn Quốc C3). Số tiền bị cáo Trần Minh G đánh bạc mỗi ván là 100.000 đồng. Bị cáo Trần Minh G khai số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 100.000 đồng, số tiền 20.000 đồng thu được trong người của bị cáo G là tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc.

10. Bị cáo Lê Mộng T3 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức ké các tù đang ngồi đánh trực tiếp (ké tù của bị cáo Nguyễn Kim H3 và tù của bị cáo Nguyễn Quốc C3). Số tiền đánh bạc mỗi ván là 100.000 đồng, tiền dùng để tham gia đánh bạc là 300.000 đồng nhưng đã thua hết.

11. Bị cáo Nguyễn Thị G4 khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức ké các tù đang ngồi đánh trực tiếp (ké tù của bị cáo Nguyễn Thị C3). Số tiền đánh bạc mỗi ván là 100.000 đồng, tiền dùng để tham gia đánh bạc là 200.000 đồng nhưng đã thua hết, số tiền 14.700.000 đồng thu được trong người của bị cáo là tiền cá nhân, không sử dụng để đánh bạc.

12. Bị cáo Trần Thanh P khai nhận: Vào ngày 16/4/2018, có đến nhà của bị cáo Võ Văn T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức ké các tụ đang ngồi đánh trực tiếp. Bị cáo Trần Thanh P khai mỗi ván tham gia với số tiền là 100.000 đồng, số tiền mang theo để tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng, nhưng bị thua hết 600.000 đồng nên nghỉ không chơi tiếp. Bị cáo ra nằm ở bộ ván nhà của bị cáo Võ Văn T, sau đó thì lực lượng Công an đến bắt. Số tiền 400.000 đồng thu được trong người của bị cáo cũng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố:

Bị cáo Võ Văn T, bị cáo Huỳnh Thị Kim L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

Các bị cáo Nguyễn Kim H3, Lại Thị B, Nguyễn Thị C3, Nguyễn Thị B1, Trần Thanh P, Nguyễn Quốc C3, Võ Văn H4, Lê Mộng T3, Nguyễn Thị G4, Trần Minh G phạm tội “Đánh bạc”.

+ Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Võ Văn T số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh G 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” tại Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2020.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B1 số tiền 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo Lại Thị B số tiền 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt các bị cáo Huỳnh Thị Kim L, Nguyễn Kim H3, Nguyễn Quốc C3, Võ Văn H4, Lê Mộng T3, Nguyễn Thị G4, vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2020, bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm.

Ngày 09/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G1, tỉnh Tiền Giang có quyết định số 425/QĐ-VKSTXGC về việc kháng nghị phúc thẩm, đề nghị sửa một phần bản án số 37/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, tỉnh Tiền Giang, cụ thể:

- Đối với bị cáo Võ Văn T: Không áp dụng hình phạt tiền mà áp dụng hình phạt tù.

- Đối với bị cáo Lại Thị B: tịch thu số tiền 1.500.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với bị cáo Trần Thanh P: Tịch thu số tiền 400.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị B1: Miễn nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P vẫn giữ nguyên nội dung trong đơn kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát rút một phần kháng nghị số 425/QĐ-VKSTXGC ngày 09/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã G1 tỉnh Tiền Giang đối với phần bị cáo Lại Thị B: tịch thu số tiền 1.500.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước; bị cáo Trần Thanh P: Tịch thu số tiền 400.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá không đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo T. Với vai trò chủ mưu tổ chức đánh bạc nhiều lần để thu tiền trong một thời gian dài gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội nhưng cấp sơ thẩm lại áp dụng hình phạt tiền là chưa phù hợp, không đủ sức răn đe. Ngoài ra bà Nguyễn Thị B1 sinh năm 1957 là người cao tuổi thuộc đối tượng được miễn án phí nhưng cấp sơ thẩm vẫn buộc bị cáo B1 chịu án phí là chưa phù hợp, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo G, P; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù và miễn phần án phí đối với bị cáo B1.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P cho rằng: Các bị cáo chỉ tham gia kế tụ chứ không trực tiếp ngồi tụ. Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo là quá ít chỉ 100.000 đ và 600.000 đ. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Thành phần xuất thân T3 người lao động nghèo học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có hạn chế, nhân T3 tốt có nơi cư trú ổn định đề nghị xem xét cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội d2 vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút một phần kháng nghị số 425/QĐ-VKSTXGC ngày 09/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân thị xã G1 tỉnh Tiền Giang đối với phần bị cáo Lại Thị B: tịch thu số tiền 1.500.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước; bị cáo Trần Thanh P: Tịch thu số tiền 400.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước. Xét việc rút một phần kháng nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu các bị cáo Lại Thị B nộp 1.500.000 đ; Trần Thanh P nộp 400.000 đồng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai đồng bọn, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 16/4/2018, Đội Cảnh sát hình sự - Công an thị xã G1 phối hợp Công an xã B2, thị xã G1 tiến hành bắt quả tang tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà của bị cáo Võ Văn T, Huỳnh Thị Kim L. Trong đó các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P, Lại Thị B, Nguyễn Thị B1 là các con bạc tham gia sát phạt bằng hình thức đánh bài cào ba lá, số tiền tại cH4 bạc là 24.490.000 đồng. Các bị cáo Võ Văn T, Huỳnh Thị Kim L sử dụng nhà mình tổ chức cho các con bạc đánh bạc. Bị cáo T làm nhiệm vụ cảnh giới, đi vòng quanh bên ngoài khi phát hiện có lực lượng Công an tới sẽ thông báo cho các con bạc biết, còn bị cáo Huỳnh Thị Kim L ở nhà tại chỗ đánh bạc để lấy tiền “xâu” của các con bạc. Các bị cáo tổ chức đánh bạc từ ngày 27, 28 tết âm lịch năm 2018 cho đến khi bị bắt nhưng không liên tục do vợ cH3 bị cáo có thời gian đi bắt ốc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo T, L về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 và các bị cáo còn lại về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ các bị cáo điều nhận thức việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là phạm pháp, sẽ bị chế tài của pháp luật, thế nhưng chỉ vì động cơ xấu, bị cáo đã thực hiện việc đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận mà còn làm xã hội kém phát triển. Với tính chất mức độ nguy hiểm như thế nên việc xử lý nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa là cần thiết.

[4] Về mức hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân T3 của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo P, G mức án 06 tháng tù đã là mức thấp nhất của khung hình phạt nên không có cơ sở giảm nhẹ. Về yêu cầu xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy ngày 16/4/2019 các bị cáo bị lập biên bản về hành vi đánh bạc đang trong quy trình tố tụng xem xét xử lý về hình sự thì 19 ngày sau các bị cáo lại tiếp tục đánh bạc và đã bị kết án, cho thấy các bị cáo bất chấp xem thường pháp luật, không có biểu hiện ăn năn hối cải nên không thể cho hưởng

án treo nên bác.

[5] Về ý kiến luật sư bào chữa cho các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P là không có cơ sở như đã phân tích ở trên nên bác.

[6] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G1, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo Võ Văn T là người đã sử dụng nhà mình làm nơi tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu làm nguồn sống. Trong thời gian dài nhưng chỉ áp dụng hình thức phạt tiền là chưa phù hợp, không đủ sức răn đe phòng chống tội phạm. Do đó kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị CHĐề nghị từ hình phạt tiền S hình phạt tù đối với bị cáo T là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị B1 sinh năm 1957 đến khi phạm tội đã 63 tuổi là người cao tuổi thuộc đối tượng được miễn án phí. Do đó kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị miễn án phí cho bị cáo B1 là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P. Chấp nhận kháng nghị số 425/QĐ-VKSTXGC ngày 09/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân thị xã G1 tỉnh Tiền Giang.

- Áp dụng Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phần kháng nghị yêu cầu các bị cáo Lại Thị B phải nộp 1.500.000 đ; Trần Thanh P phải nộp 400.000 đồng.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, tỉnh Tiền Giang.

- Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn T, Huỳnh Thị Kim L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P, Lại Thị B, Nguyễn Thị B1 phạm tội “Đánh bạc”.

+ Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Võ Văn T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến ngày 11/5/2020.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh G 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” tại Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã G1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Trần Minh G, Trần Thanh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị B1. Các bị cáo Võ Văn T, Lại Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã G1;
- VKSND thị xã G1;
- Công an thị xã G1;
- THADS thị xã G1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân